

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 08 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 209/2022/TLST- DS ngày 13 tháng 7 năm 2022 về “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn:** Bà Trần Thị Y, sinh năm 1957

Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

***Bị đơn:** 1/Ông Võ Văn H – sinh năm 1971

2/Bà Trương Thị S, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

***Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Võ Văn H:** Bà Trương Thị S, sinh năm 1971. Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Theo giấy ủy quyền ngày 04/8/2022.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị Y yêu cầu vợ chồng ông Võ Văn H và bà Trương Thị S trả cho tôi số tiền gốc đã vay là 600.000.000 đồng (sáu trăm triệu đồng) và tiền lãi 1,125%/tháng được tính từ ngày 20/11/2020 đến ngày 20/6/2022 là 128.250.000 đồng. Tổng cộng số tiền gốc và lãi là 728.250.000 đồng (bảy trăm hai mươi tám triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

Bà Trương Thị S, bà Trương Thị S là đại diện theo ủy quyền của ông Võ Văn H đồng ý trả cho bà Trần Thị Y số tiền gốc đã vay là 600.000.000 đồng (sáu trăm triệu đồng) và tiền lãi 1,125%/tháng được tính từ ngày 20/11/2020 đến ngày 20/6/2022 là 128.250.000 đồng. Tổng cộng tiền gốc và lãi là 728.250.000 đồng (bảy trăm hai mươi tám triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

Về án phí: Vợ chồng ông Võ Văn H và bà Trương Thị S, ông Võ Văn H do bà Trương Thị S là đại diện theo ủy quyền tự nguyện thỏa thuận chịu 16.565.000đ (mười sáu triệu năm trăm sáu mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Bà Trần Thị Y không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

“Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Ung Thanh Quang